TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÁ THƯỚC** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 18 /2023/HSST
Ngày 29/06/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁ THƯỚC, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Thanh Hải
2. Bà Phạm Thị Hà

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Quyền - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 06 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2023/HSST ngày 01 tháng 06 năm 2023. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2023/QĐXXST-HS ngày 19/06/2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T; Tên gọi khác: Không; giới tính: Nam;

Sinh ngày: 04/10/1973, tại xã Điền Quang, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa;

Nơi cư trú: Thôn Bái Tôm, xã Điền Quang, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Văn Kỷ (đã chết) và bà: Nguyễn Thị Quý; sinh năm 1942; có vợ là: Nguyễn Thị Hạnh; sinh năm 1975; có 02 con, lớn sinh năm 1997 và nhỏ sinh năm 2005; Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày từ ngày 14/02/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:* 1. Anh Trương Văn Nghị, sinh năm: 2002

Trú tại: Thôn Quyết Thắng, xã Thiết Ống, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

2. Anh Bùi Tiến Dũng, sinh năm: 1997

Trú tại: Thôn Cộc Ngán, xã Điền Trung, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ, ngày 14/02/2023 Trương Văn Nghị, sinh năm 2002 ở thôn Quyết Thắng, xã Thiết Ống, huyện Bá Thước và Bùi Tiến Dũng, sinh năm 1997 ở thôn Cộc Ngán, xã Điền Trung, huyện Bá Thước gặp nhau tại thị trấn Cành Nàng, huyện Bá Thước, Dũng hỏi Nghị "có biết chỗ nào bán ma túy không?" Nghị trả lời em cũng đang định mua 500.000 đồng để dùng. Nghị dùng điện thoại di động của mình có số thuê bao 0919600685 gọi điện vào số thuê bao 0948514385 của T hỏi ''Còn hàng không, để cho cháu một triệu?'' (Tâm hiểu là còn heroine không để Nghị một triệu?) Tâm trả lời ''khoảng một tiếng nữa mới có''. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, Nghị tiếp tục gọi điện cho Tâm nói ''Còn hàng không để cho cháu một triệu chia làm 02 (hai) gói?'' (Tâm hiểu là còn heroine không để cho Nghị một triệu, chia làm 02 (hai) gói?) Tâm đồng ý và bảo Nghị xuống gần vườn nhà Tâm ở thôn Bái Tôm, xã Điền Quang, huyện Bá Thước để lấy. Sau đó Nghị và Dũng đi nhờ xe máy của người đi đường từ thị trấn Cành Nàng, huyện Bá Thước xuống gần vườn nhà Tâm để mua heroine. Khi đến vườn nhà Tâm, Nghị tiếp tục gọi điện thoại cho Tâm nói ''Cháu đến vườn rồi'', Tâm trả lời ''Chờ một tí'', rồi Tâm lấy một gói giấy màu trắng, đang để trong túi áo khoác của Tâm, bên trong có 02 (hai) gói heroine được Tâm chia từ gói heroine mua của một người đàn ông không quen biết vào trưa ngày 14/02/2023, rồi cầm đi ra vườn để bán cho Nghị. Lúc Tâm ra đến vườn thì Nghị đưa cho Tâm 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) và Dũng cũng sang đưa cho Tâm 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), Tâm cầm tiền từ Nghị và Dũng rồi đưa cho Nghị một gói giấy màu trắng, bên trong có 02 (hai) gói giấy màu trắng có chữ, bên trong mỗi gói giấy có chứa heroine và nói ''Bên trong có hai gói đấy, tự mà chia nhau, hôm sau bọn mày không phải nói kiểu hai gói thế đâu, chỉ cần nói một triệu chia đôi là tao hiểu''. Bán xong heroine Tâm đi về nhà còn Nghị và Dũng chia nhau mỗi người 01 (một) gói rồi đi nhờ xe máy của người đi đường lên thị trấn Cành Nàng, huyện Bá Thước. Lên đến phố 1, thị trấn Cành Nàng, Nghị và Dũng xuống xe đi bộ vào nghĩa trang nhân dân thuộc phố 1, thị trấn cành Nàng để sử dụng heroine, sau khi sử dụng xong Heroine Nghị và Dũng bị tổ công tác của Công an huyện Bá Thước phát hiện, lập biên bản đưa về Công an huyện Bá Thước để làm việc. Quá trình làm việc Nghị và Dũng đã khai nhận toàn bộ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và khai báo mua ma túy với T để sử dụng.

Cùng ngày 14/02/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bá Thước ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở và khu vực xung quanh, giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn Tâm. Quá trình giữ người trong trường hợp khẩn cấp Cơ quan CSĐT Công an huyện Bá Thước phát hiện và thu giữ: Trong túi áo khoác bên trái Tâm đang mặc 02 (hai) gói giấy, dạng giấy sách giáo khoa và 01 (một) gói giấy dạng giấy bạc bao thuốc lá, bên trong mỗi gói giấy có chứa heroine.

+ 3.150.000đ (ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) gồm: 06 (sáu) tờ tiền mệnh giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng); 01 (một) tờ tiền mệnh giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng) và 01 (một) tờ tiền mệnh giá 50.000đ (năm mươi nghìn đồng).

- Thu giữ trong túi quần Nguyễn Văn Tâm đang mặc 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen, số IMEI 1: 3535151131777575, số IMEI 2: 356346461777572, điện thoại đã qua sử dụng.

Ngày 15 và 16 tháng 02 năm 2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bá Thước ra Quyết định trưng cầu giám định số 35,36/CSĐT gửi Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa và Ngân hàng Nghiệp và phát triển nông thôn - Chi nhánh huyện Bá Thước tỉnh Thanh Hóa.

- Tại bản Kết luận giám định số 783/KL-KTHS ngày 20/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận:

Chất bột màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,154g (không phẩy một năm tư gam) loại: Heroine.

- Tại bản Kết luận giám định ngày 16/02/2023 của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn – Chi nhánh huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa, kết luận:

Tất cả các tờ tiền có trong phong bì gửi giám định đều là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành và lưu thông.

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Nguyễn Văn T không thừa nhận hành vi bán ma túy cho Bùi Tiến Dũng mà chỉ thừa nhận bán ma túy cho Trương Văn Nghị.

*** Vật chứng của vụ án:**

- Toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong và 0,132g (không phẩy một ba hai gam) heroine là các mẫu vật còn lại sau giám định. Tất cả được đựng trong phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, mặt trước phong bì có ghi "Phong bì niêm phong mẫu vật vụ CA Bá Thước TC35 ngày 15/02/2023" được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh Tiến, Lưu Bình Nguyên, Bùi Văn Hà và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa làm giáp lai.

- 01 (một) điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu SAMSUNG, số IMEL 1: 353515131777575, số IMEL 2: 356346461777572, điện thoại đã qua sử dụng.

Các vật chứng trên của vụ án đang được bảo quản tại Kho vật chứng của Công an huyện Bá Thước, chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

- Số tiền 3.150.000đ (ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng), hiện đang được bảo quản tại Kho bạc Nhà nước huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa, chờ xử lý theo pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 21/CTr-VKSBT - MT ngày 31/5/2023, VKSND huyện Bá Thước đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 2 điều 251 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà, đại diện VKSND huyện Bá Thước vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đồng thời đề nghị HĐXX áp dụng: Điểm c khoản 2 điều 251, khoản 2 điều 51, điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn T từ 08 năm đến 09 năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính ngày ngày tạm giữ, tạm giam 14/02/2023; đề nghị không phạt tiền bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật của vụ án; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.000.000 đồng là tiền T

bán ma tuý mà có và 01 (một) điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu SAMSUNG đã qua sử dụng. Trả lại cho bị cáo số tiền 2.150.000đ (hai triệu một trăm năm mươi nghìn đồng). Buộc bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn T không thừa nhận hành vi bán ma túy cho Bùi Tiến Dũng mà chỉ thừa nhận bán ma túy cho Trương Văn Nghị. Tuy nhiên căn cứ vào lời khai của Trương Văn Nghị và Bùi Tiến Dũng đều khẳng định mua ma túy của T. Lời khai ban đầu vào ngày 14/02/2023 của T đều khai bán ma túy cho Nghị và Dũng, lấy 500.000 đồng của Nghị và 500.000 đồng của Dũng. Khi đưa ma túy Tâm còn nói ‘‘Bên trong có hai gói đấy, tự mà chia nhau, hôm sau bọn mày không phải nói kiểu hai gói thế đâu, chỉ cần nói một triệu chia đôi là tao hiểu’’. Điều đó chứng tỏ Tâm nhận thức được có 02 người mua ma túy của Tâm và Tâm đã bán cho Nghị và Dũng mỗi người một gói ma túy với giá 500.000 đồng một gói. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Tâm vào trưa ngày 14/02/2023, Nguyễn Văn Tâm đã bán cho Trương Văn Nghị và Bùi Tiến Dũng mỗi người một gói ma túy với giá 500.000 đồng một gói. Qúa trình khám xét thu giữ trong túi áo khoác bên trái Tâm đang mặc 02 (hai) gói giấy, dạng giấy sách giáo khoa và 01 (một) gói giấy dạng giấy bạc bao thuốc lá, bên trong mỗi gói giấy có chứa heroine có tổng khối lượng 0,154g (không phẩy một năm tư gam) loại: Heroine. Qúa trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo T khai nhận mua ma túy về tàng trữ nhằm mục đích sử dụng và bán kiếm lời. Hành vi của Nguyễn Văn T đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c (phạm tội đối với 02 người trở lên) khoản 2 điều 251 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của VKSND huyện Bá Thước truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Hành vi của bị cáo mang tính chất rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước mà còn trực tiếp xâm hại đến sức khỏe, nòi giống, nhân cách, đạo đức, lối sống con người, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội trên địa bàn. Hội đồng xét xử xét thấy, cần xét xử bị cáo một mức án nghiêm minh, tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng. Có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: “Thành khẩn khai báo”. Đối với đề nghị của Viện kiểm sát không cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ này là không phù hợp. Bởi lẽ, tuy bị cáo không thừa nhận bán ma túy cho Dũng, nhưng bị cáo thừa nhận bán ma túy cho Nghị, từ đầu đến cuối chỉ có Nghị gọi điện giao dịch với bị cáo, bị cáo cũng chỉ trực tiếp đưa ma túy cho Nghị, không đưa cho

Dũng, bị cáo có hành vi gì thì bị cáo nhận, việc này phù hợp với các tài liệu trong vụ án và bị cáo nhận thức thế nào thì bị cáo khai nh thế chứ không phải bị cáo quanh co chối tội nên bị cáo đ ợc h ởng tình tiết giảm nhẹ này. Và bị cáo " có bố đẻ là người có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba" được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, cải tạo sớm trở về đoàn tụ gia đình trở thành người công dân có ích cho xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có công việc ổn định, lao động tự do, thu nhập thấp, bản thân nghiện ma túy, nghĩ nên không phạt tiền bị cáo.

[5] Đối với ng ời đàn ông mà Nguyễn Văn T khai báo đã mua heroine ngày 14/02/2023. Quá trình điều tra không xác định đ ợc con ng ời cụ thể, nên không có căn cứ xử lý.

Đối với Trương Văn Nghị và Bùi Tiến Dũng là những người đã mua heroine với Nguyễn Văn T vào ngày 14/02/2023 để sử dụng, do Nghị và Dũng đã sử dụng hết nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bá Thước không thu giữ được số ma túy, không xác định được khối lượng, bản thân Nghị và Dũng chưa có tiền án, tiền sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó không đủ cơ sở để xem xét trách nhiệm hình sự đối với Nghị và Dũng. Công an huyện Bá Thước đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trương Văn Nghị và Bùi Tiến Dũng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" là phù hợp pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với toàn bộ số ma túy thu được trong vụ án là vật cấm tàng trữ lưu hành, vật không có giá trị sử dụng nghĩ cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu SAMSUNG đã qua sử dụng là ph ơng tiện phạm tội của bị cáo T, Nghĩ cần tịch thu sung Ngân sách Nhà n ớc.

Đối với số tiền số tiền 3.150.000đ (Ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) thu giữ của Nguyễn Văn T vào ngày 14/02/2023 trong đó có 1.000.000 đồng là tiền Tâm bán ma tuý mà có cần tịch thu sung công quỹ nhà nước. Còn số tiền 2.150.000đ (Hai triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) trả lại cho bị cáo Tâm.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên Cơ quan điều tra công an huyện Bá Thước và kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

* Áp dụng: Điểm c khoản 2 điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 và điều 38 Bộ luật Hình sự.

* Xử phạt: Nguyễn Văn T 07 (Bẩy) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (14/02/2023). Tiếp tục tạm giam bị cáo trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án để bảo đảm cho việc thi hành án.

* Về xử lý vật chứng: - Áp dụng: Khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: - Toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong và 0,132g (không phẩy một ba hai gam) heroin là các mẫu vật còn lại sau giám định. Tất cả đ□ợc đựng trong phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, mặt trước phong bì có ghi "Phong bì niêm phong mẫu vật vụ CA Bá Th□ớc TC35 ngày 15/02/2023" được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh Tiến, L□u Bình Nguyên, Bùi Văn Hà và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa làm giáp lai.

+ Tịch thu sung Ngân sách Nhà n□ớc: 01 (một) điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu SAMSUNG, số IMEL 1: 353515131777575, số IMEL 2: 356346461777572, điện thoại đã qua sử dụng.

+ Tịch thu sung Ngân sách nhà nước số tiền 1.000.000 đ (Một triệu đồng) đã thu giữ bị cáo Tâm.

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T số tiền 2.150.000đ (Hai triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) đã thu giữ của bị cáo.

Tất cả đ□ợc bỏ trong phong bì niêm phong do Ngân hàng Nông nghiệp phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank) – Chi nhánh huyện Bá Th□ớc phát hành. Mặt tr□ớc có ghi: " Tiền tạm giữ của Nguyễn Văn Tâm". Mặt sau trên các mép dán có chữ ký, ghi rõ họ tên của Đỗ Thị Xuân, Mai Thị Lan Anh, Ngân Văn Hà và các hình dấu của Ngân hàng Nông nghiệp phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank) – Chi nhánh huyện Bá Th□ớc làm giáp lai.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản số 18 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bá Thước và chi cục Thi hành án dân sự huyện Bá Thước ngày 02/06/2023).

* Về án phí: Áp dụng: Khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 điều 6, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo Nguyễn Văn T. Bị cáo Nguyễn Văn T được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Công an H. Bá Thước;
- VKSND H. Bá Thước;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

- Nhà tạm giữ Công an huyện Bá Thước;
- Chi cục THA H. Bá Thước;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

Phạm Văn Hùng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Hà **Lương Thanh Hải** **Phạm Văn Hùng**